**Đề bài: Quản lý danh sách sinh viên**

Có một danh sách sinh viên, mỗi sinh viên có thông tin:

* **Mã sinh viên** (chuỗi, không trùng)
* **Họ tên** (chuỗi, có thể chứa khoảng trắng)
* **Điểm 3 môn**: Toán, Lý, Hóa (số thực)
* **Khóa** (năm nhập học, số nguyên)
* **Lớp** (chuỗi, ví dụ "CNTT1", "KT2"...)

Yêu cầu:

1. Với mỗi sinh viên, tính **tổng điểm** (Toán + Lý + Hóa).
2. Sắp xếp danh sách sinh viên **giảm dần** theo tổng điểm.
   * Nếu tổng điểm bằng nhau, sắp xếp **tăng dần** theo mã sinh viên.
3. In ra danh sách sinh viên đã sắp xếp theo định dạng:

ID Name Total Class Course

* **ID**: mã sinh viên
* **Name**: họ tên
* **Total**: tổng điểm (hiển thị với **2 chữ số thập phân**)
* **Class**: tên lớp
* **Course**: khóa

**Input**

* Dòng đầu tiên: số nguyên T — số test case (1 ≤ T ≤ 10).
* Mỗi test case:
  + Dòng đầu tiên: số nguyên N — số sinh viên (1 ≤ N ≤ 100).
  + Tiếp theo N dòng, mỗi dòng chứa:

|  |
| --- |
| ID Name Toan Ly Hoa Course Class |

ID: chuỗi không dấu cách, độ dài ≤ 10

Name: chuỗi, có thể chứa khoảng trắng (đọc đến trước điểm Toán)

Toan, Ly, Hoa: số thực, 0 ≤ điểm ≤ 10

Course: số nguyên (năm)

Class: chuỗi không dấu cách, độ dài ≤ 10

**Output**

Với mỗi test case, in:

|  |
| --- |
| Case #x:  <ID> <Name> <Total> <Class> <Course>  ... |

Trong đó x là số thứ tự test case (bắt đầu từ 1).

**Ví dụ:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Input** | **Output** |
| 1  3  SV001 Nguyen Van A 8.5 7.0 9.0 2022 CNTT1  SV002 Tran Thi B 9.0 8.0 7.5 2021 CNTT1  SV003 Le Van C 8.5 7.0 9.0 2022 CNTT2 | Case #1:  SV001 Nguyen Van A 24.50 CNTT1 2022  SV002 Tran Thi B 24.50 CNTT1 2021  SV003 Le Van C 24.50 CNTT2 2022 |